

85/2023 – VIỆT NAM – VÙNG NƯỚC CẢNG BIỂN TỈNH BÌNH THUẬN – LUỒNG PHÚ QUÝ – Khu neo đậu

Nguồn: Cảng vụ Hàng hải Bình Thuận, Công văn số 753/CVHHBT-PC-TT-ATANHH

Hải đồ ảnh hưởng – VN5PQ001 (Phiên bản 2, cập nhật Ngày 03 tháng 8 năm 2023)

Chèn	 PQ-01, bán kính 180m, nét đứt, tâm tại:	10°30'01.59"N	108°56'35.48"E
	 PQ-02, bán kính 180m, nét đứt, tâm tại:	10°30'05.30"N	108°56'24.25"E
	 PQ-03, bán kính 180m, nét đứt, tâm tại:	10°30'09.02"N	108°56'13.02"E
	 PQ-04, bán kính 215m, nét đứt, tâm tại:	10°29'43.47"N	108°56'51.10"E
	 PQ-05, bán kính 215m, nét đứt, tâm tại:	10°29'42.55"N	108°56'36.16"E
	 PQ-06, bán kính 290m, nét đứt, tâm tại:	10°29'41.47"N	108°56'18.77"E

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo Hệ tọa độ WGS 84)

85/2023 – VIET NAM – BINH THUAN SEA PORT WATER – PHU QUY CHANNEL – Anchorage area

Source: Maritime Administration of Binh Thuan, Document No.753/CVHHBT-PC-TT-ATANHH

Chart affected – VN5PQ001 (Edition No. 2, updated on August 3rd, 2023)

Insert	 PQ-01, radius 180m, pecked line, centred on:	10°30'01.59"N	108°56'35.48"E
	 PQ-02, radius 180m, pecked line, centred on:	10°30'05.30"N	108°56'24.25"E
	 PQ-03, radius 180m, pecked line, centred on:	10°30'09.02"N	108°56'13.02"E
	 PQ-04, radius 215m, pecked line, centred on:	10°29'43.47"N	108°56'51.10"E
	 PQ-05, radius 215m, pecked line, centred on:	10°29'42.55"N	108°56'36.16"E
	 PQ-06, radius 290m, pecked line, centred on:	10°29'41.47"N	108°56'18.77"E

(All positions are affected to WGS 84 Datum)
